

LEARNING DEMAND AND CONDITIONS FOR TEACHING PICKLEBALL TO STUDENTS AT THE THAI NGUYEN UNIVERSITY OF ECONOMICS AND BUSINESS ADMINISTRATION

Nguyen Ngoc Binh*, Duong To Quynh

TNU - University of Economic and Business Administration

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	29/8/2025	The study was conducted to survey and analyze the needs, motivations, and the actual conditions ensuring the organization of teaching and training Pickleball for students at the University of Economics and Business Administration – Thai Nguyen University. The article used scientific research methods such as: synthesis and analysis of documents, interviews, pedagogical observations, mathematical statistics... The results show that students' demand for Pickleball practice stems from the desire to improve health and achieve a well-balanced physique, while their main motivation for practicing Pickleball is interest and enjoyment. The surveyed students all expressed strong support for introducing Pickleball into the university's physical education program as an elective subject. The teaching conditions are well ensured in terms of both quality and quantity. The above results not only help identify a scientific basis for selecting appropriate training content but also create a foundation for developing a highly practical Pickleball teaching program for students. The implementation of this program will contribute to improving students' physical fitness, fostering active exercise habits, and enhancing their performance in physical education courses. This also serves as a premise for expanding modern forms of sports teaching in universities.
Revised:	07/11/2025	
Published:	07/11/2025	
KEYWORDS		
Pickleball		
Training demand		
Motivation		
Physical education		
Thai Nguyen University of Economics and Business Administration		

THỰC TRẠNG NHU CẦU HỌC TẬP VÀ ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO GIẢNG DẠY MÔN PICKLEBALL CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Nguyễn Ngọc Bình*, Dương Tố Quỳnh

Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	29/8/2025	Nghiên cứu tiến hành khảo sát và phân tích nhu cầu, động cơ cũng như thực trạng các điều kiện đảm bảo tổ chức giảng dạy, tập luyện môn Pickleball cho sinh viên Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh – Đại học Thái Nguyên. Bài báo sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học như: tổng hợp và phân tích tài liệu, phỏng vấn, quan sát sư phạm, toán học thống kê... Kết quả nghiên cứu cho thấy nhu cầu tập luyện môn Pickleball của sinh viên là để nâng cao sức khỏe, có thể hình cân đối và động cơ tập luyện Pickleball chủ yếu là do yêu thích. Các sinh viên được khảo sát đều rất ủng hộ đưa môn Pickleball vào giảng dạy trong nhà trường với hình thức tự chọn. Trong đó, điều kiện phục vụ giảng dạy được đảm bảo tốt cả về chất lượng và số lượng. Kết quả nghiên cứu trên không chỉ giúp xác định cơ sở khoa học cho việc lựa chọn nội dung tập luyện phù hợp, mà còn tạo nền tảng xây dựng chương trình giảng dạy Pickleball mang tính ứng dụng cao cho sinh viên. Việc triển khai chương trình sẽ góp phần nâng cao thể lực, rèn luyện thói quen vận động tích cực, đồng thời cải thiện kết quả học tập môn giáo dục thể chất cho sinh viên. Đây cũng là tiền đề để mở rộng các hình thức giảng dạy thể thao hiện đại trong trường đại học.
Ngày hoàn thiện:	07/11/2025	
Ngày đăng:	07/11/2025	
TỪ KHÓA		
Môn Pickleball		
Nhu cầu tập luyện		
Động cơ tập luyện		
Giáo dục thể chất		
Trường Đại học kinh tế và Quản trị kinh doanh – Đại học Thái Nguyên		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.13520>

* Corresponding author. Email: nmbinh@tueba.edu.vn

1. Giới thiệu

Trong những năm gần đây, giáo dục thể chất (GDTC) trong các trường đại học ngày càng được chú trọng nhằm nâng cao thể lực và rèn luyện kỹ năng vận động cho sinh viên (SV). Bên cạnh các môn thể thao truyền thống, việc đưa vào giảng dạy những môn thể thao mới, hiện đại và phù hợp với xu hướng quốc tế là cần thiết để tạo sự hứng thú và đa dạng lựa chọn cho người học. Pickleball là một môn thể thao kết hợp đặc điểm của quần vợt, cầu lông và bóng bàn, có tính linh hoạt cao, phù hợp với nhiều đối tượng, đặc biệt là SV. Tuy nhiên, tại Việt Nam, Pickleball vẫn còn khá mới, chưa được nghiên cứu và áp dụng rộng rãi vào chương trình GDTC trong các nhà trường. Xuất phát từ thực tiễn đó, việc tìm hiểu nhu cầu và động cơ tập luyện môn Pickleball của SV Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh – Đại học Thái Nguyên (ĐHK&QT&KTĐ - ĐHTN) là cần thiết, góp phần làm cơ sở cho việc xây dựng chương trình giảng dạy phù hợp, nâng cao hiệu quả giáo dục thể chất trong nhà trường.

Đã có nhiều công trình nghiên cứu về nhu cầu tập luyện thể thao của SV nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn GDTC trong các nhà trường. Cụ thể, tác giả Trịnh Văn Bắc [1] nghiên cứu về nhu cầu và thái độ của SV Trường Đại học Hồng Đức đối với môn GDTC. Tác giả Đào Công Chương [2] nghiên cứu các điều kiện đảm bảo đưa môn bóng đá 07 người vào chương trình giáo dục thể chất tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. Tác giả Nguyễn Tôn Hoài [3] tập trung vào động cơ của người tham gia tập luyện Yoga tại thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Bên cạnh đó còn có nghiên cứu của Nguyễn Nhạc [4] làm rõ các biện pháp nâng cao hứng thú học tập môn GDTC cho SV khối không chuyên tại Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên. Ngoài ra, nghiên cứu khảo sát động cơ và mục đích học tập môn Pickleball trong học phần GDTC của SV Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh cũng đã được đề cập đến [5]. Nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến hứng thú trong giờ học GDTC của SV Đại học Huế cũng đã được làm rõ [6].

Các công trình trên đã chỉ ra nhu cầu, động cơ và thái độ học tập của SV đối với môn GDTC nói chung và một số môn thể thao cụ thể. Tuy nhiên, chưa có nghiên cứu nào đi sâu vào đánh giá thực trạng nhu cầu và động cơ tập luyện môn Pickleball của SV Trường ĐHK&QT&KTĐ - ĐHTN. Do đó, nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá thực trạng trên, từ đó đề xuất cơ sở khoa học cho việc lựa chọn và xây dựng nội dung giảng dạy phù hợp, góp phần nâng cao thể chất bền vững và cải thiện chất lượng giáo dục đại học trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để hoàn thiện nghiên cứu này, tác giả sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu; phương pháp quan sát sư phạm; phương pháp toán học thống kê; phương pháp phỏng vấn nghiên cứu tiên hành khảo sát lấy ý kiến của SV bằng phiếu hỏi về mức độ quan tâm, nhu cầu và động cơ tập luyện môn Pickleball.

- Đối tượng khảo sát: Nghiên cứu khảo sát 650 SV năm thứ nhất và năm thứ hai của Trường ĐHK&QT&KTĐ - ĐHTN, tại thời điểm năm học 2025 - 2026 (trong đó có 250 SV nam và 400 SV nữ). Các SV được lựa chọn khảo sát đã học qua học phần GDTC 1 - 2 vào học kỳ 1, học kỳ 2 của năm thứ nhất và sẽ học học phần môn Pickleball ở học kỳ 1 năm thứ 2).

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Thực trạng mức độ quan tâm và nhận thức của sinh viên về môn Pickleball

Bảng 1. Thực trạng mức độ quan tâm và nhận thức của sinh viên về môn Pickleball

	Nội dung	n	%
Về mức độ nhận biết (n=650)	Có biết	530	81,54
	Chưa biết	120	18,46
Về kênh tiếp cận thông tin (n=530)	Mạng xã hội	315	59,43
	Bạn bè/Người thân	110	20,75
	Trong nhà trường	80	15,10
	Kênh thông tin khác	25	4,72

Để đánh giá thực trạng mức độ quan tâm và nhận thức về môn Pickleball của SV Trường ĐHK&QTKD – ĐHTN, chúng tôi tiến hành phỏng vấn bằng phiếu hỏi đối với 650 SV năm thứ nhất và năm thứ 2 của nhà trường tại thời điểm năm học 2025 - 2026. Kết quả khảo sát được trình bày ở Bảng 1 cho thấy:

Về mức độ nhận biết: Trong tổng số 650 SV được phỏng vấn, có đến 530 SV đã biết đến môn Pickleball (chiếm tỉ lệ 81,54%), trong khi chỉ có 120 SV chưa biết (chiếm tỉ lệ 18,46%). Con số này cho thấy mức độ lan tỏa thông tin về môn Pickleball trong cộng đồng SV là tương đối cao, chứng tỏ môn thể thao này bước đầu đã được phổ biến và có sự quan tâm nhất định. Tuy nhiên, việc vẫn còn gần 1/5 số SV chưa biết đến cũng phản ánh rằng môn Pickleball chưa thực sự trở thành môn thể thao quen thuộc hoặc phổ biến rộng rãi trong nhà trường như các môn thể thao truyền thống (bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, võ thuật, v.v.).

Về kênh tiếp cận thông tin: Trong số những SV đã biết đến Pickleball, mạng xã hội là kênh phổ biến nhất, chiếm tỉ lệ 59,43%. Điều này phản ánh vai trò quan trọng của các nền tảng trực tuyến trong việc truyền tải thông tin, đặc biệt là với giới trẻ. Tiếp theo, 20,75% SV biết đến môn Pickleball thông qua bạn bè hoặc người thân, điều này cho thấy mối quan hệ xã hội cũng góp phần lan tỏa thông tin về môn thể thao mới này. Chỉ có 15,10% SV biết đến từ nhà trường, trong khi các kênh thông tin khác chỉ chiếm 4,72%. Tỷ lệ tiếp cận thông tin từ nhà trường còn khá thấp, phản ánh sự hạn chế trong việc giới thiệu và lồng ghép Pickleball vào hoạt động giáo dục chính quy hoặc ngoại khóa.

Kết quả khảo sát trên cho thấy môn Pickleball đã có mức độ nhận diện tương đối cao trong SV, chủ yếu nhờ sự lan tỏa qua mạng xã hội. Tuy nhiên, sự phổ biến này mới dừng ở mức độ "có biết", chưa chắc đã đi đôi với mức độ tham gia tập luyện thực tế. Đặc biệt, việc chỉ có 15,10% SV khảo sát được biết đến môn Pickleball từ kênh tiếp cận trong nhà trường, điều này đã chỉ ra rằng nhà trường chưa thực sự quan tâm đến môn Pickleball cho SV. Do đó, đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với việc nâng cao vai trò của cơ sở giáo dục trong việc quảng bá và đưa môn thể thao này vào chương trình đào tạo thể chất hoặc hoạt động ngoại khóa cho SV.

3.2. Thực trạng động cơ, nhu cầu tập luyện môn Pickleball của sinh viên

Để đánh giá thực trạng động cơ và nhu cầu tập luyện môn Pickleball của SV Trường ĐHK&QTKD – ĐHTN, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 650 SV năm thứ nhất và năm thứ 2 tại thời điểm năm học 2025 - 2026. Kết quả được trình bày tại Bảng 2.

Bảng 2. Động cơ và nhu cầu tập luyện môn Pickleball của SV (n=650)

TT	Nội dung	n	%
1	Động cơ học tập môn Pickleball (n=650)		
	Yêu thích môn Pickleball	621	95,54
	Kết giao bạn bè	540	83,08
	Nâng cao sức khỏe và có thể hình cân đối	593	91,23
	Tham gia biểu diễn, thi đấu	428	65,85
	Truyền thống gia đình	150	23,08
	Môn Pickleball có nội dung tập luyện lôi cuốn, hấp dẫn	587	90,31
Đề theo xu hướng xã hội "hot trend" hiện nay	432	66,46	
2	Nhu cầu tham gia tập luyện Pickleball (n=650)		
	Rất muốn	632	97,23
	Phân vân	18	2,77
3	Ý kiến ủng hộ đưa Pickleball vào chương trình giảng dạy (n=650)		
	Không quan tâm	0	0,00
	Rất ủng hộ	532	81,85
	Ủng hộ	103	15,85
4	Hình thức triển khai môn Pickleball trong trường học (n=650)		
	Không ý kiến	15	2,31
	Không ủng hộ	0	0,00
4	Hình thức triển khai môn Pickleball trong trường học (n=650)		
	Môn học chính thức	187	28,77
	Môn tự chọn	446	68,62
	Hoạt động ngoại khóa	17	2,62

Kết quả tại Bảng 2 cho thấy nhiều khía cạnh về tâm lý, nhu cầu rèn luyện thể chất cũng như xu hướng xã hội ảnh hưởng đến sự lựa chọn của SV:

Về động cơ cá nhân: Đa số SV cho biết lý do tham gia tập luyện là do yêu thích môn Pickleball chiếm tỉ lệ 95,54% và nâng cao sức khỏe, có thể hình cân đối chiếm tỉ lệ 91,23%. Đây là hai động cơ quan trọng nhất, cho thấy việc lựa chọn môn Pickleball không chỉ xuất phát từ sự tò mò hay xu hướng mà còn gắn liền với nhu cầu rèn luyện sức khỏe và thể chất bền vững.

Về khía cạnh xã hội: Có tới 540 lựa chọn (chiếm tỉ lệ 83,08%) xem môn Pickleball là cơ hội kết giao bạn bè, chứng tỏ môn thể thao này đóng vai trò lớn trong việc tạo môi trường giao lưu, kết nối xã hội. Trong khi đó, có 432 ý kiến lựa chọn tập luyện để theo xu hướng xã hội “hot trend” (chiếm tỉ lệ 66,46%), cho thấy tác động mạnh mẽ của truyền thông và trào lưu đến giới trẻ. Ngoài ra, 150 ý kiến (chiếm tỉ lệ 23,08%) cho biết lý do tham gia là do truyền thống gia đình, phản ánh ảnh hưởng ở mức độ hạn chế hơn, nhưng vẫn có ý nghĩa trong việc hình thành thói quen tập luyện thể thao.

Về yếu tố học thuật và trải nghiệm: Có 587 lựa chọn (chiếm tỉ lệ 90,31%) nhận định môn Pickleball có nội dung tập luyện lôi cuốn, hấp dẫn, cho thấy giá trị sự phạm và đặc thù chuyên môn của môn học là yếu tố then chốt thúc đẩy sự tham gia của các em. Trong khi đó, có tới 428 lựa chọn (chiếm tỉ lệ 65,85%) mong muốn tham gia biểu diễn, thi đấu, điều này phản ánh nhu cầu thể hiện bản thân, khẳng định năng lực và tìm kiếm sự công nhận thông qua các hoạt động mang tính cạnh tranh.

Kết quả khảo sát cho thấy động cơ tham gia tập luyện Pickleball của SV rất đa dạng, trong đó nổi bật nhất là sự yêu thích, nhu cầu nâng cao sức khỏe và cảm nhận về sự hấp dẫn của nội dung tập luyện. Đây là những yếu tố nền tảng giúp môn Pickleball có tiềm năng phát triển mạnh trong môi trường giáo dục đại học. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng một bộ phận SV tham gia chủ yếu vì yếu tố trào lưu hoặc xu hướng xã hội. Điều này có thể dẫn đến sự thiếu bền vững trong quá trình tập luyện nếu không được chuyển hóa thành niềm yêu thích và thói quen lâu dài.

Về nhu cầu tham gia tập luyện Pickleball: Kết quả cho thấy phần lớn SV có mong muốn tham gia tập luyện Pickleball, trong đó 632 SV (chiếm tỉ lệ 97,23%) trả lời rất muốn và chỉ 18 SV (chiếm tỉ lệ 2,77%) tỏ ra phân vân. Đáng chú ý, không có SV nào chọn phương án không quan tâm. Điều này khẳng định sức hấp dẫn và tiềm năng phát triển mạnh mẽ của Pickleball trong cộng đồng SV, đồng thời phản ánh sự sẵn sàng tiếp nhận môn thể thao mới.

Về thái độ đối với việc đưa Pickleball vào chương trình giảng dạy: Khi được hỏi về việc đưa Pickleball vào chương trình học tập, đa số SV bày tỏ thái độ tích cực: 532 SV rất ủng hộ chiếm tỉ lệ 81,85% và 103 SV ủng hộ chiếm tỉ lệ 15,85%, chỉ có 15 SV (chiếm tỉ lệ 2,31%) không có ý kiến và không có trường hợp nào phản đối. Điều này cho thấy tính khả thi cao trong việc chính thức đưa môn Pickleball trở thành một phần của chương trình giáo dục thể chất trong nhà trường.

Về hình thức triển khai môn học: Về phương án tổ chức, có 446 SV (chiếm tỉ lệ 68,62%) cho rằng môn Pickleball nên được đưa vào môn tự chọn, mong muốn môn học trở thành môn học chính thức là 187 SV (chiếm tỉ lệ 28,77%), trong khi chỉ 2,62% SV đề xuất tổ chức dưới dạng hoạt động ngoại khóa. Như vậy, xu hướng chung của SV là mong muốn được tiếp cận môn Pickleball một cách linh hoạt, phù hợp với sở thích và nhu cầu cá nhân (thông qua môn tự chọn), song vẫn có một tỷ lệ đáng kể mong muốn môn học được chính thức hóa trong chương trình đào tạo.

Như vậy, kết quả khảo sát khẳng định rằng Pickleball có sức hút lớn đối với SV, thể hiện ở cả nhu cầu tập luyện và sự đồng thuận cao trong việc đưa môn học vào chương trình giảng dạy. Tuy nhiên, đa số SV muốn Pickleball là môn tự chọn thay vì bắt buộc, phản ánh nhu cầu được lựa chọn linh hoạt và tránh áp lực trong học tập. Điều này gợi ý rằng khi triển khai, nhà trường nên bắt đầu bằng việc đưa Pickleball vào nhóm môn thể chất tự chọn, sau đó mở rộng quy mô và từng bước nghiên cứu tính khả thi để phát triển thành môn học chính thức.

3.3. Thực trạng các điều kiện đảm bảo cho giảng dạy, tập luyện môn Pickleball

3.3.1. Điều kiện cơ sở vật chất

Để đánh giá điều kiện đảm bảo cho giảng dạy, tập luyện môn Pickleball, chúng tôi tiến hành khảo sát cơ sở vật chất của nhà trường. Kết quả khảo sát được trình bày tại Bảng 3.

Bảng 3. Điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo cho giảng dạy và tập luyện môn Pickleball

TT	Tên gọi	Đơn vị tính	Số lượng	Chất lượng
1	Sân tập ngoài trời	Sân	06	Tốt
2	Vợt Pickleball	chiếc	70	Tốt
3	Bóng tập luyện	quả	80	Tốt
4	Dụng cụ hỗ trợ, tập luyện khác	-	Đủ	Tốt

Kết quả thu được ở Bảng 3 cho thấy:

Về sân bãi tập luyện: Đơn vị có 06 sân tập ngoài trời, chất lượng được đánh giá là “tốt”. Với số lượng sân này về cơ bản đáp ứng điều kiện để tổ chức giảng dạy, tập luyện và thi đấu nội bộ được đảm bảo. Tuy nhiên, trong bối cảnh nhu cầu tập luyện ngày càng tăng, số lượng sân cần tiếp tục được mở rộng để tránh tình trạng quá tải, đặc biệt khi số lượng người học tham gia lớn.

Về trang thiết bị tập luyện: Vợt Pickleball có 70 chiếc, chất lượng tốt, đảm bảo đáp ứng nhu cầu tập luyện đồng thời của nhiều người học.

Bóng tập luyện có 80 quả, cũng đạt chất lượng tốt, đủ cho việc phân phối và tổ chức các nhóm tập luyện khác nhau. Số lượng này cho thấy sự chuẩn bị khá đầy đủ và đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các buổi học cũng như duy trì chất lượng tập luyện ổn định.

Về dụng cụ hỗ trợ và thiết bị tập luyện khác: Bảng 3 cho thấy điều kiện cơ sở vật chất phục vụ tập luyện môn Pickleball tại đơn vị được đánh giá là tương đối đầy đủ và đồng bộ, cả về số lượng và chất lượng. Đây là nền tảng thuận lợi để triển khai giảng dạy, tập luyện và phát triển môn Pickleball một cách bài bản. Tuy nhiên, việc chỉ có 06 sân tập ngoài trời có thể trở thành hạn chế nếu quy mô đào tạo mở rộng trong tương lai. Ngoài ra, sân bãi ngoài trời chịu ảnh hưởng lớn từ thời tiết, do đó cần xem xét phương án bổ sung sân tập trong nhà nhằm đảm bảo tính ổn định, liên tục của hoạt động tập luyện.

3.3.2. Đội ngũ giảng viên

Một trong các yếu tố đảm bảo cho công tác giảng dạy môn học đó là đội ngũ giảng viên. Chúng tôi tiến hành khảo sát số lượng giảng viên tại trường bằng phương pháp tham khảo và phân tích hồ sơ lưu trữ. Kết quả tại Bảng 4 phản ánh thực trạng đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy môn Pickleball thông qua ba tiêu chí cơ bản: độ tuổi, trình độ chuyên môn và thâm niên công tác.

Bảng 4. Thực trạng đội ngũ giảng viên giảng dạy môn Pickleball (n=7)

Nội dung	Tổng số	Tuổi đời			Trình độ chuyên môn			Thâm niên công tác		
		<30	30-40	>50	Cử nhân	Thạc sĩ	Tiến sĩ	10 năm	< 15 năm	>20 năm
Số lượng	7	-	6	1	-	7	-	1	5	1
Tỉ lệ %	100	-	85,71	14,29	-	100	-	14,29	71,42	14,29

Qua Bảng 4 cho thấy:

Về độ tuổi: Đa số giảng viên nằm trong nhóm tuổi 30-40 (chiếm tỉ lệ 85,71%), chỉ có 01 giảng viên trên 50 tuổi (chiếm tỉ lệ 14,29%) và hoàn toàn không có giảng viên dưới 30 tuổi. Điều này cho thấy đội ngũ giảng viên Pickleball hiện nay có độ tuổi trung bình tương đối ổn định, chủ yếu thuộc nhóm giảng viên đang ở giai đoạn phát triển nghề nghiệp chín muồi, ít sự bổ sung từ lực lượng trẻ.

Về trình độ chuyên môn: Toàn bộ giảng viên có trình độ thạc sĩ, không có giảng viên ở bậc cử nhân hay tiến sĩ. Đây là một điểm mạnh, phản ánh mặt bằng trình độ chuyên môn khá đồng đều và đảm bảo yêu cầu đào tạo. Tuy nhiên, việc chưa có giảng viên trình độ tiến sĩ có thể hạn chế trong công tác nghiên cứu, phát triển môn học ở mức độ chuyên sâu, nhất là trong bối cảnh môn Pickleball còn mới ở Việt Nam và cần những định hướng nghiên cứu bài bản để phát triển lâu dài.

Về thâm niên công tác: Đội ngũ giảng viên ở nhóm có kinh nghiệm từ 10–15 năm (chiếm tỉ lệ 85,71%). Bên cạnh đó, có 01 giảng viên với thâm niên dưới 10 năm (chiếm tỉ lệ 14,29) và 01

giảng viên trên 20 năm (chiếm tỉ lệ 14,29%). Cấu trúc này cho thấy lực lượng giảng viên có sự ổn định về nghề nghiệp, phần lớn đã tích lũy được kinh nghiệm, đủ khả năng đảm nhận công tác giảng dạy và hướng dẫn SV. Nhìn chung, đội ngũ giảng viên Pickleball hiện tại có những ưu điểm nổi bật như: trình độ chuyên môn đồng đều ở mức cao (thạc sĩ), độ tuổi và kinh nghiệm công tác phù hợp cho hoạt động giảng dạy.

4. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy môn Pickleball đã bước đầu khẳng định sức hút trong cộng đồng SV nhờ tính hấp dẫn, dễ tiếp cận và đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe cũng như giao lưu xã hội. Với tỷ lệ ủng hộ cao (*rất ủng hộ* chiếm tỉ lệ 81,85% và *ủng hộ* chiếm tỉ lệ 15,85%), môn học có tiềm năng được đưa vào chương trình đào tạo đại học. Trong đó, kết quả khảo sát về điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên cho thấy cũng đáp ứng tương đối tốt nhu cầu giảng dạy môn học. Kết quả nghiên cứu khẳng định Pickleball có sức hút lớn đối với SV, thể hiện ở cả nhu cầu tập luyện và sự đồng thuận cao trong việc đưa môn học vào chương trình giảng dạy. Trước mắt Pickleball có thể triển khai dưới dạng môn tự chọn và có thể mở rộng thành môn học chính thức khi được đánh giá hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] V. B. Trinh, "A Study on the Needs and Attitudes of Students at Hong Duc University toward Physical Education," *Hong Duc University Journal of Science*, no. 68, pp. 14-19, 2024.
- [2] C. T. Dao, "Research on Conditions to Ensure the Inclusion of 7-a-side Football in the Physical Education Program at Hanoi University of Architecture," *Journal of Architectural and Construction Science*, no. 39, pp. 91-93, 2020.
- [3] T. H. Nguyen, "A study on the motivation of Yoga practitioners in Tuy Hoa city, Phu Yen province," *Journal of Sports Training and Coaching*, no. 3, pp. 22-25, 2022.
- [4] N. Nguyen, "Measures to enhance students' interest in learning Physical Education for non-specialized students at Thai Nguyen University of Education," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 229, no. 3, pp. 427-434, 2024.
- [5] D. T. Tran, "A study on the motivation and purpose of learning Pickleball in the physical education course of students at University of Economics Ho Chi Minh City," *Journal of Sports Science*, no. 1, pp. 38-41, 2025.
- [6] V. T. Nguyen, "A study on factors influencing students' interest in physical education classes at Hue University," *Educational Equipment Journal*, no. 3, pp. 256-259, 2022.